

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày 10 – 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận;

Ông Nguyễn Văn Nghiêm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn T, sinh năm 1994, tại L;

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Nh, huyện Th, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 09/12/2019, bị Công an xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (*chưa đóng phạt*).

Nhân thân:

+ Ngày 08/6/2012, bị UBND xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 14/01/2013, bị TAND huyện BL, L xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 19/11/2014, bị Công an xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi Gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 02/03/2015.

+ Ngày 07/01/2015, bị Công an xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi say rượu gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 02/03/2015.

+ Ngày 03/05/2017, bị TAND thành phố T, L xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2022 chuyển tạm giam ngày 14/7/2022 tại Nhà tạm giữ công an TP T đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

2/ Nguyễn Tấn Phát, sinh năm 1996, tại L.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Nh, huyện Th, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị Cẩm X. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17/5/2022, bị Công an xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa đóng phạt).

Nhân thân:

- Ngày 01/03/2019, bị Công an xã Nh, huyện Th, L xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 26/6/2019, bị TAND huyện Th, L xử phạt 01 năm tù giam về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2022 chuyển tạm giam ngày 14/7/2022 tại Nhà tạm giữ công an TP T đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- *Bị hại:* Anh Võ Nguyễn H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp 1, xã Nh, huyện Th, tỉnh L *(Vắng mặt)*;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 08/7/2022, bị cáo Phạm Văn T đang ở phòng trọ (Nhà trọ ông Nguyễn Văn Út, địa chỉ: số 205 ấp Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố T, tỉnh L) thì bị cáo Nguyễn Tấn PH điều khiển xe mô tô loại Dream, biển số 62F4-5785 (biển số thật là 62F4-5705, do bị cáo dùng băng keo đen dán số 0 thành số 8) đến phòng trọ để chơi, ngồi chơi nói chuyện khoảng 15 phút thì bị cáo Tân rủ bị cáo PH đi nhậu, cả 02 điều khiển xe của bị cáo PH chạy đến quán Ốc Sim, tại số

75, đường Nguyễn Cửu Vân, Phường 4, thành phố T, tỉnh L để uống bia. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo Tân và bị cáo PH ra về, khi ra trước quán để lấy xe, do xe của bị cáo PH nằm ở phía trong, phía sau xe mô tô loại AirBlade màu đen, biển số 54K2-8100 của anh Võ Nguyễn H nên bị cáo Tân dắt chiếc xe này ra để cho bị cáo PH lấy xe. Lúc này, bị cáo Tân PH hiện xe mô tô AirBlade, biển số 54K2-8100 không có khóa cổ lại khuất tầm nhìn từ trong quán nhìn ra nên bị cáo Tân thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe trên. Sau khi đẩy xe mô tô AirBlade, biển số 54K2-8100 qua khỏi hàng rào của quán Ốc Sim khoảng 10m, bị cáo Tân kêu bị cáo PH ngồi lên xe mô tô AirBlade, biển số 54K2-8100 để bị cáo Tân điều khiển xe mô tô của bị cáo PH và đẩy xe mô tô AirBlade, biển số 54K2-8100 chạy về phòng trọ của bị cáo Tân.

Khi về phòng trọ, bị cáo PH chạy xe đi mua nước, bị cáo Tân ở lại phòng trọ dùng tay mở yên xe mô tô AirBlade, biển số 54K2-8100 ở vị trí bên hông cốp xe lấy ra 01 túi xách bên trong có 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu đen, 01 ĐTDĐ Samsung màu xanh, 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu, 01 bóp da dùng đựng tiền bên trong có các loại giấy tờ tùy thân mang tên Võ Nguyễn H và tiền Việt Nam 200.000đ, một lúc sau bị cáo PH chạy xe về phòng trọ của bị cáo Tân.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/7/2022, lực lượng Công an phường 4, thành phố T cùng bị hại Võ Nguyễn H truy đuổi theo định vị điện thoại kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Tân và bị cáo PH tại phòng trọ của bị cáo Tân thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô honda Airblade, màu đen biển số 54K2-8100.
- 01 (một) xe loại Dream màu nâu, biển số 62F4-5705 (bị cáo PH dán lại biển số thành 62F4-5785).
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 62H1-306.03
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen.
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Citizen màu trắng, dây da màu nâu.
- 01 (một) túi xách màu đen, có chữ FILA, có dây đeo.
- 01 (một) bóp da đựng tiền, màu đen.
- Tiền Việt Nam: 200.000đ.

Bản Kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 10/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh L kết luận: Giá trị của 01 (một) xe mô tô honda Airblade, màu đen, biển số 54K2-8100; 01 (một) ĐTDĐ hiệu

Iphone 7, màu đen; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Citizen màu trắng, dây da màu nâu; 01 (một) túi xách màu đen, có chữ FILA, có dây đeo và 01 (một) bóp da đựng tiền, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm định giá là: 14.350.000đ.

Cáo trạng số 66/CT-VKSTA-HS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; các bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận định giá, đồng thời không có khiếu nại đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Trao trả: 01 (một) xe mô tô honda Airblade, màu đen biển số 54K2-8100; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Citizen màu trắng, dây da màu nâu; 01 (một) túi xách màu đen, có chữ FILA, có dây đeo; 01 (một) bóp da đựng tiền, màu đen và tiền Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) cho bị hại Võ Nguyễn H.

- Đối với xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển số 62F4-5705, bị cáo PH khai nhận mua lại của 01 người tên Thắng (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Tiền Giang với giá 1.500.000 đồng, khi mua xe không có giấy tờ. Qua tra cứu nguồn gốc xe, xác định xe mô tô trên do anh Tô Hoàng Minh, sinh năm 1970, địa chỉ: số 327 ấp Bình Trung, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, L, chỗ ở hiện nay: 64 Nguyễn Văn Nhâm, Phường 5, thành phố T, L đứng tên chủ sở hữu, bị mất trộm vào 05/7/2022 tại nhà số 64 Nguyễn Văn Nhâm, phường 5, thành phố T, L nhưng anh Minh không có trình báo cơ quan Công an nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho cho anh Tô Hoàng Minh.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 62H1-306.03, SM: JF86E0422749, SK: RLHJF5830LY521160, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Phạm Văn T. Bị cáo Tân khai nhận mua lại của một người tên Lộc (không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh) với giá 5.000.000đ, khi mua xe không có giấy tờ. Qua tra cứu xác định biển số 62H1-306.03 là giả, biển số thật của chiếc xe trên là 62G1 – 431.90 do Đỗ Thị Thanh Tuyền, sinh năm 1999, HKTT: khu phố Cầu Xây, thị trấn Th, huyện Th, L đứng tên chủ sở hữu, bị mất trộm vào ngày 03/7/2022, tại nhà trọ Minh Trang thuộc ấp 5, xã Nh, huyện Th, L. Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố T đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th xử lý theo thẩm quyền.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Nguyễn H đã nhận lại xe mô tô loại AirBlade màu đen, biển số 54K2-8100 cùng toàn bộ tài sản trong cốp xe và không có yêu cầu gì khác.

Buộc bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Người bị hại ông Võ Nguyễn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/7/2022, các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô honda Airblade, màu đen biển số 54K2-8100 cùng tài sản ở bên trong xe gồm: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Citizen màu trắng, dây da màu nâu; 01 (một) túi xách màu đen, có chữ FILA, có dây đeo; 01 (một) bóp da đựng tiền, màu đen có giá trị 14.350.000đ và số tiền 200.000đ của anh Võ Nguyễn H tại quán Ốc Sim, số 75, đường Nguyễn Cửu Vân, Phường 4, thành phố T, L. Do đó hành vi của bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn PH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo gây hậu quả xấu cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH có tính chất đồng phạm nhưng các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau nên phải chịu hình phạt tương đồng. Các bị cáo đều có tiền sự và có nhân thân xấu từng nhiều lần bị kết án và xử phạt hành chính, vì vậy phải xét xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt Bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Xét thấy, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: 01 xe mô tô honda Airblade, màu đen biển số 54K2-8100; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Citizen màu trắng, dây da màu nâu; 01 túi xách màu đen, có chữ FILA, có dây đeo; 01 bóp da đựng tiền, màu đen và tiền Việt Nam: 200.000đ, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bị hại anh Võ Nguyễn H là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển số 62F4-5705, bị cáo PH khai nhận mua lại của 01 người tên Thắng (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Tiền Giang với giá 1.500.000 đồng, khi mua xe không có giấy tờ. Qua tra cứu nguồn gốc xe, xác định xe mô tô trên do anh Tô Hoàng Minh đứng tên chủ sở hữu, bị mất trộm vào 05/7/2022 tại nhà số 64, đường Nguyễn Văn Nhâm, Phường 5, thành phố T, L nhưng anh Minh không có trình báo cơ quan Công an nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho cho anh Tô Hoàng Minh là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 62H1-306.03, SM: JF86E0422749, SK: RLHJF5830LY521160, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Phạm Văn T. Bị cáo Tân khai nhận mua lại của một người tên Lộc (không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh) với giá 5.000.000đ, khi mua xe không có giấy tờ. Qua tra cứu xác định biển số 62H1-306.03 là giả, biển số thật của chiếc xe trên là 62G1 – 431.90 do Đỗ Thị Thanh Tuyền đứng tên chủ sở hữu, bị mất trộm vào ngày 03/7/2022, tại nhà trọ Minh Trang thuộc ấp 5, xã Nh, huyện Th, L. Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th xử lý theo thẩm quyền là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Nguyễn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/7/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn PH 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/7/2022.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/11/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Tấn PH, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan